

KẾ HOẠCH TUẦN IV
Chủ đề nhánh: Một số nghề phổ biến trong xã hội
Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ ngày 23/12 – 27/12/2024)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được tên gọi, những hoạt động chính, công việc, đồ dùng quan trọng, ý nghĩa của một số nghề phổ biến trong xã hội.
- Biết tập các động tác của bài thể dục sáng theo nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”
- Biết tên các góc chơi mới, chơi các trò chơi, thể hiện vai chơi phù hợp với nội dung chơi của chủ đề.
- Trẻ biết được những việc làm tốt và những việc làm chưa tốt của mình, của bạn để phân đầu.

2. Kỹ năng:

- Trẻ kể tên được một số nghề phổ biến trong xã hội (y tá, công an, bộ đội, xây dựng...)
- Rèn cho trẻ có kỹ năng, thói quen tập thể dục đều, đẹp, nhằm phát triển thể lực, sức khỏe.
- Thể hiện được vai chơi theo góc, theo chủ đề, đoàn kết cùng bạn khi chơi.
- Rèn kỹ năng nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và các bạn.

3. Thái độ:

- Tôn trọng các nghề, biết ơn những người đã tạo ra những sản phẩm phục vụ cho cuộc sống, gìn giữ, sử dụng tiết kiệm các sản phẩm lao động, giữ gìn bảo vệ môi trường.
- Trẻ tích cực tham gia tập luyện
- Chơi thân thiện với các bạn và trong các hoạt động chung.
- Thích được tham gia nhận xét điểm tốt của mình và các bạn.
- Có cử chỉ văn minh lịch sự: Thừa gửi, chào hỏi, cảm ơn xin lỗi, mạnh dạn trong các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Phòng lớp thông thoáng, sạch sẽ, tranh ảnh về chủ đề, câu hỏi đàm thoại.
- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc xây dựng: bộ đồ chơi lắp ghép, xếp hình, thảm cỏ...
 - + Góc phân vai: Bộ khám bác sĩ, bộ đồ nấu ăn, Sản phẩm của các nghề và dụng cụ của các nghề
 - + Góc học tập: lô tô, thẻ chữ, thẻ số, sách tranh truyện...
 - + Góc nghệ thuật: xác xô, mũ múa, giấy vẽ, sáp màu, bút chì, đất nặn.
 - + Góc thiên nhiên: cây cối, bình tưới, đất, cát...
- Bảng bé ngoan, cò, một số bài hát hoặc trò chơi trong chủ đề.

III. Tổ chức hoạt động

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
------	-------	-------	-------	-------	-------

Hoạt động Đón trẻ *Trò chuyện	- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định, hướng trẻ đến các đồ dùng đồ chơi trong lớp và chọn góc chơi thích hợp. - Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cô trò chuyện với trẻ về một số nghề phổ biến trong xã hội: - Các nghề trong xã hội - Đồ dùng của 1 nghề như: y tá(công an, bộ đội,xây dựng...) - Công việc các cô, chú thường làm . - Ích lợi của nghề đó với XH ⇒ Giáo dục trẻ: Biết yêu quý, kính trọng các cô chú công nhân...				
Thể dục sáng	- Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai và đọc 5 điều Bác Hồ dạy -> Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó về hàng. * Trọng động: Tập theo nhạc bài hát “ Cháu yêu cô chú công nhân” - Hô hấp: Hít vào thở ra (3 lần). - Tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao. - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. - Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. - Bật: Bật tách, chụm chân. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát "Con cò cánh trắng”				
Hoạt động học Chơi ngoài trời	Thể dục. - Ném trúng nằm ngang bằng 1 tay. - TC: Ai nhanh nhất - Bé chơi với vỏ chai. - T/C: Chạy nhanh lấy đúng tranh.	Truyện. Bác sĩ chim - Trò chuyện về nghề bác sĩ. - T/C: Trời nắng trời mưa	Toán. Tách gộp trong phạm vi 7. - Trò chuyện về nghề cắt tóc. - T/C: Mèo đuổi chuột	LQCC Trò chơi chữ i, t,c - Bé chơi với những chiếc vòng. - T/C: Kéo co	Âm nhạc Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề. - Chơi với lá cây - T/C: Đuổi bắt
- Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ. * <u>HĐ1</u>: Trò chuyện					

Chơi, hoạt động ở các góc	- Cô cùng trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát “ Ước mơ” - Cô trò chuyện về nội dung bài hát - Sau này lớn lên con ước mơ làm nghề gì? - Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con chơi như thế nào. Cô giáo dục trẻ và cho trẻ lấy kí hiệu vào góc chơi. * <u>HD2</u> Trẻ chơi góc chơi: - Góc phân vai: + Nhân viên siêu thị: Bán rau củ quả, sữa tươi, quần áo, dép... + Làm nghề đầu bếp trong nhà hàng. + Bác sỹ chữa bệnh cho mọi người. - Góc nghệ thuật: Biểu diễn bài hát như: Cháu yêu cô chú công nhân vui tính, cô giáo, cô giáo miền xuôi... - Góc học tập: Xem truyện, sách, kể chuyện sáng tạo về ngành nghề. Cô giáo dạy học sinh đọc thơ, tập tô chữ rồng u, ư nối chữ. - Góc xây dựng: Xây khu công nghiệp - Góc thiên nhiên: Người làm vườn khéo tay: - Cô nhận xét. * <u>HD3: Kết thúc.</u> Hát “Hết giờ chơi”, trẻ cất đồ dùng đồ chơi <table><tr><td>- T/C: Người đưa thư.</td><td>- T/C: Bắt vịt</td><td>- T/C: Truyền tin.</td><td>T/C: Nhảy vào nhảy ra.</td><td>- T/c: Chi chi chành chành</td></tr><tr><td>- Bé làm BT vở “ Bé nhận biết LQCC”</td><td>- Hướng dẫn trẻ phòng tránh đuối nước.</td><td>- Phòng âm nhạc: Trẻ hát múa theo ý thích</td><td>- Làm vở Bé LQVCC</td><td>- LĐVS</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>- NGCT</td></tr></table>					- T/C: Người đưa thư.	- T/C: Bắt vịt	- T/C: Truyền tin.	T/C: Nhảy vào nhảy ra.	- T/c: Chi chi chành chành	- Bé làm BT vở “ Bé nhận biết LQCC”	- Hướng dẫn trẻ phòng tránh đuối nước.	- Phòng âm nhạc: Trẻ hát múa theo ý thích	- Làm vở Bé LQVCC	- LĐVS					- NGCT
- T/C: Người đưa thư.	- T/C: Bắt vịt	- T/C: Truyền tin.	T/C: Nhảy vào nhảy ra.	- T/c: Chi chi chành chành																
- Bé làm BT vở “ Bé nhận biết LQCC”	- Hướng dẫn trẻ phòng tránh đuối nước.	- Phòng âm nhạc: Trẻ hát múa theo ý thích	- Làm vở Bé LQVCC	- LĐVS																
				- NGCT																
Chơi, hoạt động nêu gương	- Chơi tự chọn: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trẻ chọn, bao quát giúp đỡ trẻ chơi. * <u>Nêu gương cuối ngày.</u> - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? - Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.																			
Vệ sinh trả trẻ	- Vệ sinh trong và ngoài lớp học sạch sẽ - Nhắc trẻ lấy đầy đủ tư trang trước khi ra về. -Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, trước khi ra về. - <i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật giao thông khi tham gia giao thông trên đường.</i>																			

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 23 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên vận động, biết dùng sức lực của 1 tay để ném trúng đích. Trẻ biết đặc điểm và tác dụng của vỏ chai. Trẻ biết làm bài tập “Bé nhận biết và làm quen với chữ cái”
- Trẻ nói được tên vận động, có kỹ năng phối hợp tay và mắt để ném trúng đích. Rèn kỹ năng đây, mở, chơi nhiều cách với vỏ chai. Phát triển kỹ năng đếm, tìm và quan sát, tô màu chữ cái u và các nét của chữ u theo khả năng và ý thích.
- Thích thú tập luyện, không nói chuyện, xô đẩy bạn khi tập luyện. Trẻ hào hứng thích chơi với vỏ chai. Giáo dục trẻ giữ gìn sách, vở, không làm rách, nhàu sách của mình của bạn.

II. Chuẩn bị

- Sân tập rộng rãi, sạch sẽ, dây thừng, xác xô. Vỏ chai nước ngọt các loại đã qua sử dụng. Vở “Bé nhận biết và làm quen với chữ cái”, bút chì, sáp màu

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Thể dục: + Ném trúng nằm ngang bằng 1 tay. + TCVD: Ai nhanh nhất. a. Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Chào mừng các bé đến với hội thi "Bé khỏe, bé ngoan" b. Hoạt động 2: Trọng tâm. *Khởi động: - Cô cho trẻ xếp thành vòng tròn, đi các kiểu đi (Đi, chạy, khom lưng..) Về đội hình hàng ngang. *Trọng động: Đến với hội thi phải trải qua 3 phần thi. + Đồng diễn: BTPTC: Cô cho trẻ tập BTPTC - Tay: Đưa 2 tay đưa ra trước, lên cao.(3 lần 8 nhịp) - Bụng: 2 tay lên cao, cúi người, 2 tay chạm mũi chân.(2x8 nhịp) - Chân: Hai tay dang ngang, khuyu gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. (2x8 nhịp) - Bật: Bật tách, chụm.(2x8 nhịp) + Bé yêu thi tài: VĐCB: Bật chụm tách chân qua 7 vòng - Cô giới thiệu tên bài tập. Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Cô làm mẫu lần 2, phân tích động tác + Cô gọi 1 trẻ nhanh nhẹn lên làm thử. + Cô cho trẻ lần lượt thực hiện vận động 2 lần. + Cho trẻ thi đua theo tổ. (Cô bao quát, động viên trẻ). + Cô cùng chúng mình tập bài vận động có tên là gì? - Cô gọi một trẻ tập tốt lên thực hiện lại bài vận động.	Trẻ hào hứng - Trẻ khởi động và về các tổ. - Trẻ tập các động tác. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thi đua - Trẻ trả lời

+ Chung sức: TCVĐ “Ai nhanh nhất”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. * Hồi tĩnh. Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân c. Hoạt động 3: Kết thúc. Cô nhận xét tuyên dương. 2. Chơi ngoài trời a. Bé chơi với vỏ chai. - Cô có gì đây? Cho trẻ lên lấy vỏ chai xếp thành vòng tròn - Cho trẻ nhận xét đặc điểm của vỏ chai (miệng chai, cổ chai, thân, đế chai, màu trắng, màu xanh) - Con sẽ chơi gì với vỏ chai?(Hỏi 4-5 bạn) - Gợi ý cho trẻ chơi với vỏ chai như: Tháo, nắp vỏ chai, bóp vỏ chai nghe âm thanh. - Cô bao quát trẻ, động viên trẻ trong khi chơi. b. Trò chơi: Chạy nhanh lấy đúng tranh - Cô nêu tên, cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần c. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: Người đưa thư - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần b. Bé làm bài tập “Bé nhận biết và LQCC - Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút và tư thế ngồi học. - Cô phát vở và hướng dẫn trẻ cách làm bài tập. - Trẻ thực hiện cô bao quát động viên trẻ. - Cô nhận xét, giáo dục trẻ. c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng. - Trẻ trả lời. - Trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi vỏ chai - Trẻ chơi. -Trẻ chơi - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ làm bài tập theo hướng dẫn của cô. - Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

.....

Thứ ba ngày 24 tháng 12 năm 2024.

I. Mục đích.

- Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật và hiểu nội dung câu truyện. Trẻ biết gọi đúng tên, biết trang phục, nơi làm việc và công việc của bác sĩ. Trẻ biết cách phòng tránh khi bị đuối nước.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, trẻ nói được tên nhân vật trong truyện. Có kĩ năng trong ghi nhớ và hiểu biết về nghề bác sĩ. Phát triển kĩ năng sống cho trẻ.
- Trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy chen lấn nhau. Trẻ chú ý và hứng thú thực hiện.

II. Chuẩn bị.

- Trang phục, một số dụng cụ của nghề bác sĩ, sân trường, đồ chơi ngoài trời...
- Tranh truyện “Bác sĩ Chim”, rối.
- Video về đuối nước.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Truyện: “Bác sĩ chim” a. HD1: Gây hứng thú giới thiệu bài. Cô và trẻ trò chuyện về ước mơ sau này của trẻ. Cô dẫn dắt vào bài. b. HD2: Trọng tâm - Cô giới thiệu và kể cho trẻ nghe câu chuyện 1 lần. - Lần 2 cô kể cùng tranh. * Đàm thoại: + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Bệnh nhân đầu tiên là ai? + Vì sao bệnh nhân trâu đi khám bệnh? + Bác sĩ Cò đã chữa bệnh cho bệnh nhân Trâu như thế nào? + Sau bệnh nhân Trâu là bệnh nhân nào đến khám? + Vì sao Tê giác đi khám bệnh? + Bác sĩ chim đã chữa cho nhân Tê Giác như thế nào? + Cá Sấu đã xin bác sĩ Chim khám gì? + Bác sĩ Chim khám và chữa bệnh cho cá Sấu như thế nào? + Bác sĩ Chim đã dặn các bệnh nhân như thế nào? + Sau khi được khám và chữa bệnh các bệnh nhân đã như thế nào? + Qua câu chuyện con thích nhân vật nào? Vì sao? -> Giáo dục trẻ: biết yêu quý người lao động, biết vệ sinh cá nhân, giữ gìn cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh. - Cô kể lần 3 sử dụng rối. + Hỏi lại trẻ tên truyện. c. HD3: Kết thúc: Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Hái quả”. 2. Chơi ngoài trời	- Trẻ trò chuyện - Trẻ nghe cô kể chuyện. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi

a. Trò chuyện về nghề bác sĩ - Trò chuyện về nghề phổ biến trong xã hội. Ai mặc áo trắng Có chữ thập xanh Tiêm thuốc chúng mình Sẽ mau khỏi bệnh. Là ai? - Nhiệm vụ của nghề bác sĩ là gì? - Trang phục của bác sĩ có màu gì? - Đồ dùng dụng cụ của bác sĩ là gì? - Bác sĩ dùng các dụng cụ đó như thế nào? - Công việc của bác sĩ là làm gì? - Nghề bác sĩ có ý nghĩa như thế nào đối với chúng ta? - Các con có thích làm nghề Bác sĩ không? Vì sao? => Giáo dục trẻ phải biết yêu quý và tôn trọng các bác sĩ, y tá nhé ! b. Trò chơi: Trời nắng trời mưa - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần. c. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 3. Chơi hoạt động theo ý thích. a. T/C: Bắt vịt - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần b. Hướng dẫn trẻ phòng tránh đuối nước - Cô cho trẻ xem vi deo những nguyên nhân dẫn đến trẻ bị đuối nước. - Con sẽ làm gì để không bị đuối nước? - Cô khái quát: Cách phòng tránh đuối nước. - Nếu con nhìn thấy bạn bị ngã xuống ao, sông con sẽ làm gì? - Cô khái quát: Trẻ không được tự ý cứu bạn, mà cần phải gọi ngay sự giúp đỡ của người lớn. - Cô giáo dục trẻ. Biết tự phòng tránh đuối nước, và nhờ sự giúp đỡ của người lớn khi gặp khó khăn. c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	-Trẻ trò chuyện -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi - Trẻ chơi trò chơi -Trẻ xem vi deo - Nhiều cá nhân trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

*** Trao đổi với phụ huynh**

Thứ tư ngày 25 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Trẻ biết đếm đến 7, nhận biết chữ số 1 – 7, biết tách gộp trong phạm vi 7. Trẻ biết đặc điểm, lợi ích của nghề cắt tóc. Trẻ biết tên và biết hát, múa 1 số bài hát quen thuộc.
- Trẻ có kỹ năng đếm thành thạo và tách gộp trong phạm vi 7. Trẻ nói được đặc điểm và ích lợi của nghề cắt tóc. Rèn kỹ năng hát múa đúng nhạc, đúng lời.
- Trẻ giữ gìn đồ dùng cẩn thận. Giáo dục trẻ biết chăm sóc mái tóc gọn gàng sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng xung quanh lớp có số lượng là 7, mỗi trẻ 7 chiếc áo, thẻ số từ 1-7.
- Đất nặn, bảng đen cho trẻ, bát nặn mẫu của cô.
- Nhạc bài hát, phòng âm nhạc.

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Toán: Tách gộp trong phạm vi 7	
a. Hoạt động 1: Gây hứng thú	
- Cô và trẻ hát bài hát: “Lớn lên cháu lái máy cày”	- Trẻ hát và trò chuyện.
- Trò chuyện về bài hát và dẫn dắt vào bài.	
b. Hoạt động 2: Trọng tâm	
* Ôn luyện thêm bớt trong phạm vi 6	- Trẻ chơi
* Tách gộp số lượng trong phạm vi 7	
- Cô cho trẻ lấy rô đựng áo và về chỗ.	
- Cho trẻ xếp, đếm xem có bao nhiêu chiếc áo	- Trẻ xếp và đếm
- Muốn chia số áo thành 2 phần thì phải làm gì?	- Trẻ trả lời
- Muốn có 6 chiếc áo thì phải làm gì?	- Trẻ trả lời
- Cô cho trẻ tách gộp theo yêu cầu của cô	
- Cách 1: Cho trẻ tách theo yêu cầu 2: 5	
+ Cô cho trẻ tách số áo, đếm, và gắn thẻ số	- Trẻ tách gộp theo yêu cầu của cô.
+ Cho trẻ gộp 2 cái áo vào với 5 cái áo	
- Tương tự cô cho trẻ tách gộp theo các cách khác nhau	
- Cách 2: Tách 3 – 4	
- Cách 3: Tách 1 – 6	
- Cô kiểm tra kết quả, nhận xét.	- Trẻ quan sát
- Cô kết luận: Như vậy 1 nhóm có 6 đối tượng chia thành 2 phần khác nhau có 3 cách (2 - 5; 3 – 4; 1 - 6)	- Trẻ lắng nghe

Và 3 cách chia khác nhau nhưng khi gộp lại đều cho kết quả là 7.

*** Luyện tập**

- Trò chơi: “Ai nói đúng” cô nói kết quả của 1 cách tách, trẻ nói kết quả còn lại.
- Trò chơi: “Thi xem ai nhanh”
- Cô phổ biến CC và LC
- Cho trẻ chơi 2 lần

c. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô và trẻ cất dọn đồ dùng.

2. Chơi ngoài trời

a. Trò chuyện về nghề cắt tóc.

- Các con có biết để có mái tóc gọn gàng, hợp với khuôn mặt cần phải có người thợ gì không?
- Những bạn nào có bố, mẹ, ông, bà làm nghề cắt tóc?
- Con biết gì về nghề cắt tóc? (Nghề cắt tóc cần có những đồ dùng gì, lợi ích của nghề)?
- Bạn nào có mơ ước sau này sẽ là thợ cắt tóc khéo tay?
- Nghề cắt tóc cũng rất cần thiết đối với đời sống của chúng ta.
- Cô giáo dục trẻ: chăm sóc mái tóc gọn gàng sạch sẽ.

b. Trò chơi: Mèo đuổi chuột

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.
- Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần

c. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích

3. Chơi, hoạt động theo ý thích:

a. Trò chơi: Truyền tin

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.
- Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần

b. Phòng âm nhạc: Trẻ hát múa theo ý thích.

- Cô trò chuyện với trẻ
- Cô cho trẻ nghe 1 số bài hát, bản nhạc vui nhộn
- Cô cho trẻ hát múa theo nhạc
- Cô cho trẻ thi đua nhau thể hiện
- Cô bao quát sửa sai cho trẻ
- Cô nhận xét

c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích.

4. Nêu gương cuối ngày.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ cất dọn

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời theo ý hiểu

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ chơi

- Trẻ chơi trò chơi

- Trẻ trò chuyện

-Trẻ nghe

-Trẻ hát múa

-Trẻ thi đua

-Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

* Trao đổi với phụ huynh

.....
.....

Thứ năm ngày 26 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích.

- Trẻ nhận biết, phân biệt và phát âm đúng các chữ cái “**i, t, c**”, biết chơi trò chơi. Trẻ biết cách với những chiếc vòng. Trẻ biết cách mở vở và làm bài tập theo hướng dẫn.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ, phát âm cho trẻ, phát triển kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi trò chơi. Phát triển kỹ năng chơi với những chiếc vòng. Rèn cho trẻ kỹ năng ngồi học bài và làm bài.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động. Trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy chen lấn. Trẻ thích học bài theo hướng dẫn của cô.

II. Chuẩn bị.

- Thẻ chữ cái **i, t, c** to và nhỏ.
- Sân trường rộng sạch, không vật cản, vòng, trẻ khỏe mạnh.
- Sân trường có sa hình, trang phục bộ đội, cờ, sung, lựu đạn...

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học. Trò chơi chữ cái: i, t, c a. HĐ1: Gây hứng thú - Nhiệt liệt chào mừng các bé đến với sân chơi chữ cái. - Cùng trẻ khám phá chủ đề chơi của sân chơi chữ cái là "trò chơi chữ cái i, t, c" b. HĐ2: Trọng tâm * Trò chơi "Xúc xắc vui nhộn" + Cô nêu cách chơi: Cô tung con xúc xắc lên, mặt nào của con xúc xắc ngửa lên trên trẻ sẽ nói tên chữ cái có trên mặt đó. + Luật chơi: Trẻ nào có tín hiệu trả lời nhanh nhất, nói đúng tên chữ cái trẻ đó sẽ được quyền tung con xúc xắc. Nếu trẻ nói sai sẽ bị nhường quyền tung con xúc xắc cho bạn sau có câu trả lời đúng. - Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần * Trò chơi "Ai nhanh hơn" + Cô nêu cách chơi: cô phát cho mỗi trẻ một chữ cái u hoặc ư. Trẻ đi thành vòng tròn và hát theo một bản nhạc, khi cô nói tên chữ cái nào trẻ có chữ cái đó nhảy nhanh vào vòng. + Luật chơi: Trẻ nào nhảy không đúng yêu cầu của cô là bị thua cuộc, phải nhảy lò cò. - Cho trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô kiểm tra kết quả và nhận xét * Trò chơi: tôi là ai	- Trẻ hưởng ứng cùng cô. - Trẻ lắng nghe chơi theo yêu cầu của cô. - Trẻ lắng nghe và chơi TC

- Cách chơi: Cô đọc chữ cái hoặc mô tả đặc điểm của chữ cái, trẻ giơ nhanh chữ cái đó lên. - Luật chơi: Nếu trẻ nào giơ sai, hoặc không giơ sẽ phải hát một bài. - Cho chơi 3- 4 lần, cô bao quát nhận xét trẻ chơi	- Trẻ chơi
* Trò chơi "thi xem đội nào nhanh" + Cách chơi: Lần lượt từng thành viên của 2 đội sẽ bắt qua vòng lên chọn một lô tô có chứa chữ u, ư và gắn lên bảng theo yêu cầu của cô. + Luật chơi: Kết thúc bản nhạc đội nào chọn được nhiều chữ cái và đúng yêu cầu của cô, đội đó thắng cuộc. - Cho trẻ chơi 2 -3 lần. Cô nhận xét, giáo dục trẻ	- Trẻ chơi
c. Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ cất dọn đồ cùng đồ chơi.	- Trẻ cất dọn
2. Chơi ngoài trời a. Bé chơi với những chiếc vòng - Cho trẻ vừa đi vừa hát “ Ra thăm vườn hoa” - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm của những chiếc vòng. - Các con muốn chơi gì với những chiếc vòng? - Cô gợi ý cho trẻ (lăn vòng, lái xe, bật vào, bật ra, lắc vòng) cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành nhau.	- Trẻ hát - Quan sát và trả lời câu hỏi
b. Trò chơi: Kéo co - Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần.	- Trẻ chơi
c. Chơi tự do.	- Trẻ lắng nghe
3. Chơi hoạt động theo ý thích. a. Trò chơi: Nhảy vào nhảy ra - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3 -4 lần.	- Trẻ chơi trò chơi
b. Làm vở Bé làm quen với chữ cái i,t,c - Cô cho trẻ ngồi vào bàn. - Cô nhắc nhở trẻ ngồi viết ngay ngắn, ngẩng cao đầu để bảo vệ đôi mắt. - Cô hướng dẫn trẻ làm bài của mình. - Trẻ thực hiện theo hướng dẫn của cô.	- Trẻ thực hiện
c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi
4. Nêu gương cuối ngày.	

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....
* **Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....
* **Trao đổi với phụ huynh**
.....
.....

Thứ sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Trẻ thuộc bài hát, biết hát và vận động theo nhạc một số bài hát đã học trong chủ đề. Trẻ biết xếp hình, làm những con vật từ lá cây khô, tươi. Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh các góc chơi cùng cô. Trẻ biết nêu gương bạn tốt bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình về bạn.
- Phát triển kỹ năng mạnh dạn tự tin khi ca hát, trẻ hát được nhiều bài hát khác nhau. Phát triển kỹ năng quan sát, tư duy, diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc. Phát triển kỹ năng sống cho trẻ, trẻ có kỹ năng lau chùi sạch sẽ các góc chơi. Trẻ phân biệt được việc làm nào là tốt, việc làm nào chưa tốt từ đó không mắc phải.
- Trẻ tích cực trong hoạt động. Hứng thú tham gia vào các hoạt động, vui khi được nhận bé ngoan.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng âm nhạc: xắc xô, thanh gõ. Lá cây
- Gầu hót, chổi, chậu, khăn...phiếu bé ngoan, nhạc cụ.

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề a. Gây hứng thú. - Nhiệt liệt chào mừng các bé đến với chương trình văn nghệ của lớp 5 tuổi A. Các bé hãy nổ 1 chàng pháo tay thật lớn để chào mừng chương trình của chúng ta. b. Trọng tâm - Mở đầu chương trình văn nghệ hôm nay là bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”, do các bé lớp 5 tuổi A trình bày. - Nối tiếp chương trình là ca khúc “lớn lên cháu lái máy cày” do các bé tổ chim non biểu diễn. - Tiếp theo là phần thể hiện vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm của tổ gà con qua bài “Cô giáo miền xuôi” - Tiếp theo chương trình 1 ca khúc hết sức vui nhộn đó là bài hát “Chú bộ đội” do tốp ca nam thể hiện. - Đến với chương trình Mc của chúng ta cũng có món quà nhỏ giành tặng các bé đó là ca khúc “ Ước mơ” - Các bé thân mến khép lại chương trình văn nghệ hôm nay, xin mời các bé hãy hòa mình vào giai điệu của trò chơi “ Bước nhảy hoàn vũ”.	- Trẻ nghe cô giới thiệu - Cả lớp hát. - Tổ chim non biểu diễn - Tổ gà con biểu diễn - Các bạn nam thể hiện - Trẻ nghe cô hát. - Trẻ chơi trò chơi.

c. Kết thúc: Cô cho trẻ đi ra ngoài.	- Trẻ ra ngoài
2. Chơi ngoài trời	
a. Chơi với lá cây	
- Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài khúc hát dạo chơi. Cho trẻ cảm nhận thời tiết.	
Cho trẻ nhặt lá cây và với lá cây các con sẽ chơi trò chơi gì?	- Trẻ quan sát trả lời.
+ Cô quan sát gợi mở cho trẻ	
- Cô củng cố và giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc và bảo vệ cây cối, bỏ rác vào thùng	- Trẻ lắng nghe.
b. Trò chơi: Đuổi bắt.	
- Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần	- Trẻ chơi.
c. Chơi tự do:	
3. Chơi, hoạt động theo ý thích	
a. Trò chơi: Chỉ chỉ hành hành	
- Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần	- Trẻ chơi
b. Lao động vệ sinh.	
- Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giấy ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai.	- Trẻ lao động
* Nêu gương cuối ngày.	
* Nêu gương cuối tuần.	
HD1 : Gây hứng thú.	Trẻ bên cô
HD2 : Nhận xét và phát phiếu bé ngoan.	
Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ?	Thứ 6, được phiếu BN
- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ	Trẻ nhận phiếu BN
* Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.	Trẻ lắng nghe
* LHVN : Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.	Trẻ hát cùng cô
c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích.	Trẻ chơi

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

.....

Đánh giá nhận xét của BGH

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định.
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi.

Tân Tiến, ngày 20 tháng 12 năm 2024